

**CHỈ THỊ CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

**Về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Nghị định số 19/CP  
ngày 12 tháng 3 năm 1994 của Chính phủ về công tác  
quốc phòng trong tình hình mới.**

\*\*\*\*\*

Thành phố Hồ Chí Minh đã tổ chức thực hiện Nghị định số 19/CP ngày 12 tháng 3 năm 1994 của Chính phủ về công tác quốc phòng trong tình hình mới đạt được những kết quả quan trọng, nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân trên địa bàn được củng cố, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được giữ vững, tạo môi trường ổn định để phát triển kinh tế-xã hội. Tuy nhiên, việc thực hiện Nghị định số 19/CP của Chính phủ vẫn còn một số khuyết-nhược điểm cần phải tiếp tục khắc phục, xây dựng chưa vững chắc chất lượng Dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên, công tác chuẩn bị động viên quân đội phục vụ cho thời kỳ đầu chiến tranh chưa thành nền nếp, hiệu lực quản lý Nhà nước về quốc phòng, năng lực làm công tác tham mưu của cơ quan quân sự địa phương và các cơ quan chuyên môn còn một số mặt hạn chế.

Thực hiện Chỉ thị số 20/2000/CT-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2000 của Chính phủ và Thông tư số 414/2001/TT-BQP ngày 22 tháng 02 năm 2001 của Bộ Quốc phòng về tăng cường chỉ đạo, tổ chức thực hiện Nghị định số 19/CP của Chính phủ, nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng trong thời gian tới ; Ủy ban nhân dân thành phố Chỉ thị các sở-ngành và Ủy ban nhân dân các quận-huyện tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện những nội dung chủ yếu sau :

1. Tổ chức giáo dục quán triệt sâu sắc quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, chủ trương của Nhà nước về xây dựng nền quốc phòng toàn dân cho toàn thể cán bộ chủ chốt các cấp, các ngành và các tầng lớp nhân dân. Tiếp tục nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục quốc phòng, tạo chuyển biến mạnh mẽ, sâu rộng về nhận thức và trách nhiệm bằng biện pháp giáo dục tập trung kết hợp với giáo dục thường xuyên, tạo sự chuyển biến thực sự trong nhận thức về công tác xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân, kết hợp công tác quốc phòng, an ninh với xây dựng kinh tế, phối hợp chặt chẽ các hoạt động quốc phòng, an ninh và đối ngoại ; thấy rõ và làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của địch, từ đó nâng cao tinh thần yêu nước, đề cao ý thức cảnh giác, xác định trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân cùng thực hiện tốt nhiệm vụ quốc phòng, kiên quyết đấu tranh làm thất bại chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của

các thế lực thù địch, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền toàn vẹn lãnh thổ và lợi ích quốc gia.

2. Đẩy mạnh công tác xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân, kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế-xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh ; tăng cường xây dựng địa bàn quận-huyện thành khu vực phòng thủ vững chắc, làm nền tảng của thế trận quốc phòng toàn dân, củng cố thế trận an ninh nhân dân, coi trọng công tác xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện, đặc biệt chú trọng ở tuyến ven biển và các khu vực trọng điểm của thành phố ; nắm chắc tình hình, chủ động phát hiện và đối phó có hiệu quả với những âm mưu, thủ đoạn phá hoại của địch, không để bị bất ngờ trong mọi tình huống ; giải quyết nhanh chóng tình hình phát sinh tại cơ sở như các vụ khiếu kiện, tố cáo và các mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân, không để trở thành những điểm nóng ; xử lý nhanh, kịp thời và có hiệu quả các hoạt động ngay từ lúc phát sinh của những phần tử xấu lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo để chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, chống phá chế độ Xã hội Chủ nghĩa.

3. Nắm vững và thực hiện có hiệu quả việc kết hợp phát triển kinh tế-xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh ; cần bổ sung hoàn chỉnh kế hoạch A, triển khai xây dựng chi tiết kế hoạch B của các sở-ngành thành phố ; phải thể hiện rõ sự kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với quốc phòng trong đầu tư và thực hiện các dự án dài hạn, ngắn hạn, các dự án liên doanh, các khu công nghiệp, khu chế xuất trong kế hoạch điều chỉnh bố trí dân cư, xây dựng củng cố bến cảng, đường giao thông thủy, bộ, chú trọng phát triển giao thông nông thôn, vùng sâu, vùng xa ; xây dựng và phát triển mô hình kinh tế – quốc phòng trên từng địa bàn cụ thể ; kết hợp thực hiện tốt các chính sách xã hội với chính sách hậu phương quân đội ; coi trọng xây dựng tiềm lực và bảo đảm nguồn để đáp ứng nhu cầu quốc phòng khi có chiến tranh bảo vệ Tổ quốc trong thời gian trước mắt và lâu dài.

4. Thực hiện việc củng cố, xây dựng sức mạnh tổng hợp, tạo bước phát triển mới về chất lượng chiến đấu của lực lượng võ trang địa phương, các sở-ngành thành phố và quận-huyện cần chú trọng công tác xây dựng nâng cao sức mạnh chiến đấu toàn diện, gồm xây dựng cơ quan quân sự địa phương, bồi dưỡng và đào tạo cán bộ chuyên trách, kiêm nhiệm công tác quốc phòng ở các sở-ngành, các cơ quan, nhà trường với chất lượng tốt, có khả năng làm tham mưu cho các cấp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác quốc phòng trong mọi tình huống tại đơn vị mình ; xây dựng và củng cố lực lượng bộ đội địa phương đủ số lượng, đảm bảo chất lượng ; tổ chức huấn luyện cho từng đối tượng theo đúng nội dung chương trình quy định sát tình hình nhiệm vụ và địa bàn hoạt động, phù hợp với điều kiện, nhiệm vụ của từng lực lượng ; nâng cao chất lượng tổng hợp của lực lượng Dân quân tự vệ theo quy định của Pháp lệnh về Dân quân tự vệ, trọng tâm là xây dựng chất lượng chính trị ; bảo đảm đủ số lượng, có quy mô tổ chức và phương thức hoạt động phù hợp với từng cơ sở ; nâng cao chất lượng huấn luyện quân sự để

đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và thực sự là lực lượng nòng cốt xung kích trong phòng, chống thiên tai ở cơ sở.

5. Các sở-ngành và quận-huyện căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình, đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, kịp thời chấn chỉnh, xử lý các vi phạm theo quy định của pháp luật ; có kế hoạch cụ thể và tổ chức thực hiện nghiêm túc ở cấp mình, ngành mình các nhiệm vụ đã được quy định tại Nghị định số 19/CP ngày 12 tháng 3 năm 1994 của Chính phủ, Chỉ thị số 20/2000/CT-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2000 của Chính phủ và Thông tư số 414/2001/TT-BQP ngày 22 tháng 02 năm 2001 của Bộ Quốc phòng ; thực hiện nghiêm túc việc huấn luyện và quản lý chặt chẽ lực lượng dự bị động viên, quân nhân dự bị và phương tiện kỹ thuật, xây dựng đội ngũ sĩ quan dự bị, bảo đảm đủ số lượng và chất lượng theo yêu cầu của trên giao ; đảm bảo kế hoạch động viên, huấn luyện diễn tập nhằm không ngừng nâng cao chất lượng của đội ngũ sĩ quan dự bị và các đơn vị dự bị động viên ; thực hiện tốt công tác tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ và công tác tuyển sinh quân sự hàng năm đạt chỉ tiêu của Chính phủ giao.

6. Giao trách nhiệm cho Bộ Chỉ huy quân sự thành phố chủ trì phối hợp với các sở-ngành thành phố có liên quan giúp Ủy ban nhân dân thành phố soạn thảo bổ sung, sửa đổi các văn bản chỉ đạo về công tác quốc phòng ở các sở-ngành, quận-huyện cho phù hợp với đặc điểm tình hình mới, từng bước hoàn chỉnh hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về công tác quốc phòng và tăng cường quản lý Nhà nước về công tác quốc phòng tại từng cấp ; tổ chức thực hiện tốt cơ chế “Đảng lãnh đạo, Chính quyền điều hành, cơ quan Quân sự làm tham mưu” đã được xác định tại Nghị quyết số 02/BCT ngày 30 tháng 7 năm 1987 của Bộ Chính trị ; hướng dẫn sơ kết việc thực hiện Pháp lệnh về Dân quân tự vệ, Pháp lệnh về lực lượng dự bị động viên, nhằm rút ra những bài học kinh nghiệm, xác định phương hướng, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đạt kết quả cao hơn ; đồng thời, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thi hành Chỉ thị này và báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố kết quả thực hiện./.

**Nơi nhận :**

- Thường trực Thành ủy
- TT/HĐND.TP, UBND.TP
- Bộ Tư lệnh Quân khu 7
- UBMTTQ.TP và các Đoàn thể TP
- Các Sở-Ngành, các cơ quan có liên quan thuộc UBND.TP
- UBND các Quận-Huyện
- VP/TU, Ban DV/TU, Ban TC/TU
- Ban ANNC/TU, Ban TTVH/TU
- VPUB : CPVP, Tổ NC, TH
- Lưu (NC)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ  
CHỦ TỊCH**

**Lê Thanh Hải**